

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án hoàn thiện pháp luật về hợp đồng
và giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức
trọng tài thương mại, hòa giải thương mại**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Hoàn thiện pháp luật về hợp đồng và giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại” (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Thể chế hóa quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng về xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế tư nhân được đề ra tại Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nghị

quyết số 98/NQ-CP ngày ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW.

2. Đảm bảo sự phù hợp với quy định của Hiến pháp; sự thống nhất, đồng bộ trong các văn bản quy phạm pháp luật về hợp đồng, về giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại.

3. Tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về pháp luật hợp đồng, về giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại phù hợp với thực tiễn của Việt Nam.

4. Các giải pháp, nhiệm vụ của Đề án đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan trong việc nâng cao hiệu quả xây dựng, hoàn thiện, thực thi pháp luật về hợp đồng, giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hoàn thiện pháp luật về hợp đồng và giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại theo hướng thống nhất, đồng bộ, khả thi, chi phí tuân thủ pháp luật thấp, góp phần giảm thiểu các tranh chấp hợp đồng và nâng xếp hạng chỉ số giải quyết tranh chấp hợp đồng, tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nâng cao chỉ số cạnh tranh quốc gia, xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi ở Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Xác định những hạn chế, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, những vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh hoặc quy định pháp luật chưa rõ cần ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện của pháp luật về hợp đồng và pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại; những khó khăn vướng mắc trong tổ chức thi hành pháp luật.

b) Xác định định hướng hoàn thiện pháp luật về hợp đồng, pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại theo hướng thống nhất, đồng bộ, đảm bảo hiệu lực thực thi và bảo vệ quyền sở hữu tài sản; xác định lộ trình hoàn thiện hệ thống pháp luật; đồng thời phân công trách nhiệm cụ thể cho các bộ, ngành theo đúng chức năng, nhiệm vụ.



c) Xác định và triển khai các giải pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về hợp đồng, pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong thực thi pháp luật.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nghiên cứu, khảo sát kinh nghiệm quốc tế về hợp đồng, giải quyết tranh chấp hợp đồng; rà soát tính tương thích của pháp luật Việt Nam với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và luật mẫu, tập quán quốc tế phổ biến có liên quan

a) Hoạt động:

- Nghiên cứu, khảo sát kinh nghiệm quốc tế về giải pháp hoàn thiện khung pháp luật hợp đồng, đảm bảo tính thống nhất đồng bộ trong mỗi quan hệ luật chung, luật riêng; hoàn thiện phương thức giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng trọng tài thương mại, hòa giải thương mại và biện pháp đảm bảo hiệu quả việc triển khai thi hành pháp luật liên quan;

- Rà soát, đánh giá tính tương thích của pháp luật Việt Nam về hợp đồng, giải quyết tranh chấp hợp đồng với các điều ước quốc tế về hợp đồng, giải quyết tranh chấp hợp đồng mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và luật mẫu, tập quán quốc tế phổ biến có liên quan;

- Nghiên cứu, đánh giá khả năng gia nhập Công ước Liên hợp quốc về Thỏa thuận giải quyết tranh chấp quốc tế đạt được thông qua hòa giải (Công ước Singapore về Hòa giải) và các giải pháp thực thi Công ước.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan; đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hiệp hội công chứng viên Việt Nam, một số Trung tâm trọng tài thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại.

d) Kết quả đầu ra:

- Báo cáo nghiên cứu, khảo sát kinh nghiệm quốc tế về pháp luật hợp đồng, giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại;

- Báo cáo rà soát tính tương thích của pháp luật Việt Nam với các điều ước quốc tế về hợp đồng, giải quyết tranh chấp hợp đồng mà nước Cộng hòa

xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và luật mẫu, tập quán quốc tế phổ biến có liên quan;

- Báo cáo đánh giá khả năng của Việt Nam trong việc gia nhập Công ước Liên hợp quốc về Thỏa thuận giải quyết tranh chấp quốc tế đạt được thông qua hòa giải và các giải pháp thực thi Công ước.

đ) Thời hạn hoàn thành: tháng 12 năm 2020.

2. Hệ thống hóa quy định pháp luật về hợp đồng

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan; đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hiệp hội công chứng viên Việt Nam, một số Trung tâm trọng tài thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại.

c) Kết quả đầu ra: Các văn bản pháp luật về hợp đồng được hệ thống hóa và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp làm cơ sở để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham khảo trong giao kết, thực hiện hợp đồng, giải quyết tranh chấp hợp đồng và các hoạt động rà soát pháp luật về hợp đồng.

d) Thời hạn hoàn thành: tháng 6 năm 2020.

3. Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật hợp đồng và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật trong từng lĩnh vực liên quan

a) Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực công thương

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá quy định pháp luật hợp đồng trong Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Quảng cáo, Luật Giao dịch điện tử, Luật Điện lực, Luật Dầu khí và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

b) Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, chuyên giao công nghệ

- Cơ quan chủ trì: Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát các quy định pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, chuyên giao công nghệ trong Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Chuyên giao công nghệ và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

c) Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực lao động, việc làm

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát quy định pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực lao động, việc làm trong Bộ luật Lao động, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, Luật Việc làm và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

d) Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, chứng khoán

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát các quy định pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, chứng khoán trong Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

đ) Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực tài nguyên - môi trường

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá quy định pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực tài nguyên - môi trường trong Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

e) Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá quy định pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản trong Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

g) Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực tín dụng, ngân hàng

- Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá quy định pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực tín dụng, ngân hàng trong Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

h) Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực giao thông vận tải

- Cơ quan chủ trì: Bộ Giao thông vận tải.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá quy định về hợp đồng trong Luật Giao thông đường bộ, Bộ luật Hàng hải, Luật Hàng không dân dụng, Luật Đường sắt, Luật Giao thông đường thủy nội địa và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

i) Rà soát cụ thể, đánh giá các quy định của Bộ luật Dân sự về hợp đồng (bao gồm các quy định về hợp đồng liên quan đến mô hình kinh tế chia sẻ, hợp đồng liên quan công nghệ chuỗi khối (blockchain), hợp đồng trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư...); xác định quy định mang tính nguyên tắc chung, cần có hướng dẫn cụ thể và đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hiệp hội Công chứng viên Việt Nam.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá quy định về hợp đồng trong Bộ luật Dân sự, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các loại hợp đồng thông dụng; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

4. Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và kiến nghị hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại

a) Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và kiến nghị hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại

- Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia Việt Nam.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, một số Trung tâm trọng tài thương mại.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo thực trạng pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại theo quy định của Luật Trọng tài thương mại, văn bản hướng dẫn thi hành và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

b) Rà soát cụ thể, đánh giá pháp luật và kiến nghị hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức hòa giải thương mại

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hiệp hội công chứng viên Việt Nam, một số Trung tâm trọng tài thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo thực trạng pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức hòa giải thương mại; Đề xuất, kiến nghị và lộ trình thực hiện.

- Thời hạn hoàn thành: tháng 8 năm 2020.

5. Xây dựng Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tổng thể thực trạng pháp luật hợp đồng, pháp luật giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại của Việt Nam và giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật có liên quan (trên cơ sở kết quả các hoạt động từ 1 đến 4)

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan; đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hiệp hội công chứng viên Việt Nam, một số Trung tâm trọng tài thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại.

c) Kết quả đầu ra: Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tổng thể thực trạng pháp luật hợp đồng, pháp luật giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại; Đề xuất giải pháp tổng thể về hoàn thiện hệ thống pháp luật hợp đồng, pháp luật giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại và lộ trình thực hiện.

d) Thời hạn hoàn thành: tháng 6 năm 2021.

6. Cải thiện chỉ số giải quyết tranh chấp hợp đồng

a) Hoạt động:

- Nghiên cứu và đề xuất Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành các án lệ, nghị quyết hướng dẫn thi hành Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Trọng tài thương mại liên quan hợp đồng, giải quyết tranh chấp hợp đồng.

- Xây dựng, ban hành hoặc trình, đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng theo hướng giảm thiểu thời gian, chi phí, đơn giản hóa thủ tục, nâng cao chất lượng giải quyết tranh chấp.

- Hoàn thiện pháp luật về thi hành án dân sự theo hướng giảm thiểu thời gian, chi phí, đơn giản hóa thủ tục, nâng cao chất lượng thi hành án dân sự; thi hành có hiệu quả, kịp thời các bản án, quyết định của Tòa án, trọng tài thương mại; tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thi hành án dân sự, bao gồm triển khai việc thu án phí không dùng tiền mặt.

- Đề xuất xây dựng cơ chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân tối cao với Bộ Tư pháp nhằm tháo gỡ vướng mắc trong công tác thi hành án dân sự và một số hoạt động hỗ trợ tư pháp khác (bao gồm: luật sư, công chứng, giám định, bán đấu giá tài sản).

- Công khai thông tin giao dịch bảo đảm được đăng ký tại các Trung tâm của Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, Bộ Tư pháp; các hoạt động đang thực hiện nhằm hoàn thiện thể chế về giao dịch bảo đảm.

- Tổ chức các hội nghị đối thoại về các giải pháp nâng cao chỉ số Giải quyết tranh chấp hợp đồng (A9) nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật liên quan; công tác truyền thông về các hoạt động, giải pháp đã thực hiện nhằm hoàn thiện thể chế về giải quyết tranh chấp hợp đồng, thi hành án dân sự và các giải pháp triển khai thi hành pháp luật có hiệu quả.

- Các hoạt động khác liên quan theo yêu cầu của Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hiệp hội công chứng viên Việt Nam, một số Trung tâm trọng tài thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại.

d) Kết quả đầu ra: Hoàn thành các chỉ tiêu được xác định tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021, cụ thể: nâng xếp hạng chỉ số Giải quyết tranh chấp hợp đồng (A9) lên 8 - 12 bậc; năm 2019 ít nhất 3 bậc.

đ) Thời hạn hoàn thành: tháng 12 năm 2021.

7. Tổ chức các diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật về hợp đồng

a) Cơ quan chủ trì:

- Bộ Công Thương chủ trì tổ chức các “Diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực công thương”.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì tổ chức các “Diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ”.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tổ chức các “Diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực lao động, việc làm”.

- Bộ Tài chính chủ trì tổ chức các “Diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật về hợp đồng trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, chứng khoán”.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổ chức các “Diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực tài nguyên – môi trường”.

- Bộ Xây dựng chủ trì tổ chức các “Diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản”.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì tổ chức các “Diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực tín dụng, ngân hàng”.

- Bộ Giao thông vận tải chủ trì tổ chức các “Diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật hợp đồng trong lĩnh vực giao thông vận tải”.

- Bộ Tư pháp chủ trì tổ chức các “Diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật hợp đồng dân sự”.

b) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương liên quan, cơ sở đào tạo luật và đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hiệp hội công chứng viên Việt Nam, một số Trung tâm trọng tài thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại.

c) Kết quả đầu ra:

- Báo cáo kết quả tổ chức các diễn đàn và đề xuất, kiến nghị liên quan;

- Sự thống nhất, đồng thuận trong việc hiểu và áp dụng pháp luật hợp đồng của cơ quan có thẩm quyền.

d) Thời hạn hoàn thành: tháng 12 năm 2021.

8. Nâng cao năng lực về pháp luật hợp đồng, pháp luật giải quyết tranh chấp hợp đồng cho doanh nghiệp; cán bộ, công chức; trọng tài viên, hòa giải viên; luật sư, công chứng viên, tư vấn viên pháp luật, trợ giúp viên pháp lý

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan; đề nghị các cơ quan, tổ chức sau đây phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao,

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hiệp hội công chứng viên Việt Nam, một số Trung tâm trọng tài thương mại, Trung tâm hòa giải thương mại.

c) Kết quả đầu ra:

- Báo cáo kết quả tập huấn, đào tạo về pháp luật hợp đồng, giải quyết tranh chấp hợp đồng cho doanh nghiệp; cán bộ, công chức; trọng tài viên, hòa giải viên; luật sư, công chứng viên, tư vấn viên pháp luật, trợ giúp viên pháp lý và đề xuất, kiến nghị liên quan;

- Năng lực, hiểu biết pháp luật và kỹ năng liên quan của các đối tượng được tập huấn, đào tạo được tăng cường, nâng cao.

d) Thời hạn hoàn thành: tháng 12 năm 2021.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Hằng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, các bộ, ngành trung ương và địa phương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm của bộ, ngành trung ương và địa phương, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thực hiện nhiệm vụ được giao chủ trì theo đúng thời gian quy định, đảm bảo chất lượng và thông báo, chuyển giao kết quả cho Bộ Tư pháp khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan có trách nhiệm phối hợp theo đề nghị của các cơ quan chủ trì nhiệm vụ nêu tại Đề án.

3. Bộ Tư pháp có trách nhiệm làm đầu mối tổ chức thực hiện Đề án, đôn đốc, theo dõi và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Đề án.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức xã hội – nghề nghiệp phối hợp với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc triển khai, thực hiện Đề án.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam;
- Liên đoàn Luật sư Việt Nam;
- Hội Luật gia Việt Nam;
- Hiệp hội công chứng viên Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, PL (2). 43

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc